

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **2161/2018/HNGĐ-ST**
Ngày: 29/10/2018
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH T, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh P;
2. Bà Nguyễn Thị Bình T.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu H - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận Bình T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Lê Mỹ P - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Bình T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 734/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 270/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/10/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Hoàng Phú L**, sinh năm 1976 (xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Thị Hoài C**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 342/31B X, Phường 25, Quận Bình T, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn ông Hoàng Phú L trình bày:

Năm 2006, ông và bà Nguyễn Thị Hoài C tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 25, Quận Bình T, Thành phố H. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc đến khoảng năm 2011 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn. Bà C thường xuyên bỏ nhà đi, không chăm sóc gia đình, con cái. Ông đã nhiều lần khuyên nhủ để giữ gìn hạnh phúc nhưng bà C không thay đổi, giữa ông bà thường xuyên mâu thuẫn, ảnh hưởng đến tinh thần và việc học hành của các con. Ông và bà C đã ly thân từ năm 2016. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng đã

không còn, không thể chung sống với nhau nên ông yêu cầu ly hôn với bà C để yên tâm làm ăn, nuôi dạy con cái.

Về con chung: Ông bà có hai con chung tên Hoàng Tuấn A, sinh ngày 08/3/2006 và Hoàng Thế A, sinh ngày 22/4/2010. Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ theo danh mục tại Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 03/8/2018 và 11/9/2018.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hoài C vắng mặt trong suốt quá trình từ khi Tòa án thụ lý vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ, không gửi cho Tòa án văn bản ý kiến của mình nên Tòa án không thể ghi nhận và tiến hành hòa giải.

Tòa án đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân và con chung của các đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,

Ông Hoàng Phú L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Hoài C vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình T, Thành phố Htham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH

[1] Về tố tụng:

Thẩm quyền của Tòa án: Theo trả lời xác minh ngày 29/5/2018 của Công an Phường 25, Quận Bình T, bà Nguyễn Thị Hoài C có hộ khẩu thường trú tại 324/31B X, phường 25, Quận Bình T, Thành phố H nhưng không thực tế cư trú tại địa phương, bỏ nhà đi đâu không rõ từ tháng 12/2016. Xét bà C thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Cư trú nên địa chỉ được xác định 324/31B X, phường 25, Quận Bình T, Thành phố H là địa chỉ cư trú cuối cùng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, đoạn 2 điểm e khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Bình T.

Xét xử trong trường hợp vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa, ông Hoàng Phú L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị Hoài C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ vào Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của ông Hoàng Phú L đối với bà Nguyễn Thị Hoài C.

Theo bản sao Trích lục kết hôn số 200/TLKH-BS ngày 11/4/2018 thì ông L, bà C đăng ký kết hôn ngày 12/01/2006 theo giấy đăng ký kết hôn số 05, do Ủy ban nhân dân Phường 25 cấp. Do đó, có đủ căn cứ xác định đây là hôn nhân là hợp pháp.

Theo công văn số 313/UBND ngày 29/6/2018 của UBND Phường 25, Quận Bình T trả lời xác minh quan hệ hôn nhân, việc nuôi con chung giữa giữa ông L, bà C thì hiện tại hai ông bà không còn chung sống với nhau.

Xét, hôn nhân của ông L, bà C tồn tại trong thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Theo ông L trình bày thì nguyên nhân mâu thuẫn do bà C thường xuyên bỏ nhà đi, không chăm lo gia đình, con cái. Ông đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng bà C không thay đổi. Điều này cho thấy ông L cố gắng hàn gắn tình cảm và hạnh phúc gia đình nhưng không thành. Về phía bà C, từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các giấy triệu tập, thông báo, quyết định nhưng bà C vẫn vắng mặt. Điều này thể hiện bà C không có thiện chí hoà giải, hàn gắn, đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy mặc dù địa phương chưa nhận được yêu cầu hòa giải mâu thuẫn nào giữa ông L, bà C nhưng cuộc sống gia đình nhất thiết phải có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau giữa các thành viên. Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng nhau, cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng ông L, bà C không thực hiện đúng và đủ trách nhiệm. Mặt khác, ông L xác định hiện nay không còn tình cảm với bà C nên không thể tiếp tục quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa ông L, bà C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét trình bày của ông L phù hợp với các tài liệu mà Tòa án thu thập được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông L được ly hôn với bà C.

Về con chung: Theo bản sao giấy khai sinh số 152 Quyển số 01/2006 ngày 27/4/2006 do UBND Phường 26, Quận Bình T cấp cho trẻ Hoàng Tuấn A, sinh ngày 08/3/2006 và bản sao giấy khai sinh số 211 Quyển số 01/2010 do UBND Phường 25, Quận Bình T cấp cho trẻ Hoàng Thế A, sinh ngày 22/4/2010 có căn cứ xác định hai trẻ là con chung của ông L, bà C. Nay ông L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà C cấp dưỡng.

Xét thấy, trong thời gian không chung sống với nhau, bà C không thực hiện nghĩa vụ của người mẹ để chăm sóc, nuôi nấng, dạy dỗ con cái. Quá trình giải quyết vụ án, bà C không có văn bản gửi cho Tòa án về việc nuôi dưỡng con chung. Hiện nay, hai trẻ đang sống chung với ông L. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của các con, điều kiện thực tế và quyền lợi của trẻ. Ghi nhận sự tự nguyện của ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hoàng Phú L khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Ông Hoàng Phú L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình T chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Hoàng Phú L về việc ly hôn, nuôi con chung là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 63, 227, 228, 235, 238, 266, 271, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Phú L: Ông Hoàng Phú L và bà Nguyễn Thị Hoài C ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05, do Ủy ban nhân dân phường 25, Quận Bình T, Thành phố H cấp ngày 12/01/2006 (Trích lục kết hôn số 200/TLKH-BS ngày 11/4/2018) hết hiệu lực kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Giao cho ông Hoàng Phú L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Hoàng Tuấn A, sinh ngày 08/3/2006 và Hoàng Thế A, sinh ngày 22/4/2010.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Hoàng Phú L không yêu cầu bà Nguyễn Thị Hoài C cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Hoài C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con.

3. Ghi nhận việc ông Hoàng Phú L không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề tài sản, nợ chung.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Phú L phải chịu án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0004420 ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Bình T. Dương sự đã nộp đủ án phí.

5. Ông Hoàng Phú L, bà Nguyễn Thị Hoài C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

6. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sù;
- UBND P.25, Q.Bình T;
- TAND TP. H;
- VKSND Q. Bình T;
- CCTHADS Q. Bình T;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng T